

CÔNG TY TNHH TOBROKER
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TOBROKER

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TOBROKER COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TOBROKER CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107598167

3. Ngày thành lập: 13/10/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 3, tổ 13, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
2.	Cơ sở lưu trú khác	5590
3.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
4.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ loại cấm)	4662
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ loại cấm)	4669
7.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Bán buôn tổng hợp nhiều loại hàng hóa, không chuyên doanh loại hàng nào.	4690
8.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
9.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
10.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
11.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
12.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
13.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
14.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
15.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
16.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
17.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751

18.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
19.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
20.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
21.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
22.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
23.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
24.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
25.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
26.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
27.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
28.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
29.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
30.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
31.	Lập trình máy vi tính	6201
32.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
33.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
34.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
35.	Cổng thông tin (Không bao gồm hoạt động báo chí)	6312
36.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; Chi tiết: - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6329
37.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
38.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
39.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
40.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
41.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
42.	Bán mô tô, xe máy	4541
43.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542

44.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
45.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
46.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
47.	Bán buôn gạo	4631
48.	Bán buôn thực phẩm	4632
49.	Bán buôn đồ uống	4633
50.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
51.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
52.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
53.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
54.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
55.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
56.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
57.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
58.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
59.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ	4781
60.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
61.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
62.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
63.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (trừ loại cấm)	4799
64.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
65.	Dịch vụ đóng gói	8292
66.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ mặt hàng Nhà nước cấm)	8299
67.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; Dạy máy tính;	8559
68.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ hoạt động sản xuất kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8560
69.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư. (không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, kiểm toán, chứng khoán)	6619

70.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820(Chính)
71.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, kiểm toán)	7020
72.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
73.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
74.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học xã hội và nhân văn	7220
75.	Quảng cáo	7310
76.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
77.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
78.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
79.	Cho thuê xe có động cơ	7710
80.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
81.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
82.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
83.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
84.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	7810
85.	Đại lý du lịch	7911
86.	Điều hành tua du lịch	7912
87.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
88.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
89.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
90.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
91.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
92.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
93.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
94.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

Giới tính: *Nam*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 112081373

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ 13, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Tổ 13, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 19/06/1987 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: 112081373

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ 13, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Tổ 13, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội